

Số: 54 /KH-UBND

Thái Bình, ngày 03 tháng 4 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 525/QĐ-TTg ngày 06/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Thái Bình

Thực hiện Quyết định số 525/QĐ-TTg ngày 06/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 29/CT-TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông đến năm 2030 (sau đây gọi là *Quyết định số 525/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ*); Kế hoạch số 241-KH/TU ngày 05/03/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 29/CT-TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông (sau đây gọi là *Kế hoạch số 241-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy*); Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 525/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Thái Bình, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thống nhất chỉ đạo các sở, ngành, địa phương trong việc triển khai thực hiện Quyết định số 525/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 241-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Xác định các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh; bảo đảm các điều kiện, nguồn lực để các sở, ngành, địa phương tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 525/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 241-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất với việc thực hiện các chủ trương của Đảng về chính sách xã hội, giáo dục trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

Các sở, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trong Quyết định số 525/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 241-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tạo chuyển biến mạnh mẽ, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học

sinh trong giáo dục phổ thông, góp phần nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực, cân đối cơ cấu ngành nghề, phát triển giáo dục gắn với kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

- Bảo đảm mọi người dân đều có cơ hội công bằng, bình đẳng về việc tiếp cận giáo dục trong hệ thống giáo dục mở, đa dạng, linh hoạt, liên thông, hiện đại. Tất cả công dân trong độ tuổi quy định bắt buộc phải học tập để đạt được trình độ học vấn tối thiểu theo quy định của pháp luật và được Nhà nước bảo đảm điều kiện để thực hiện. Hoàn thành việc xóa mù chữ cơ bản và tiến tới xóa mù chữ chức năng cho người lớn, đặc biệt là phụ nữ và người lao động có hoàn cảnh khó khăn. Tăng tỷ lệ học sinh theo học các chương trình giáo dục nghề nghiệp, bảo đảm cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao. Phát triển toàn diện con người, đáp ứng những yêu cầu của phát triển kinh tế - xã hội trong kỷ nguyên mới. Phát huy tối đa tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân, tạo nền tảng cho việc thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, đất nước phồn vinh và hạnh phúc.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giáo dục mầm non

- Tiếp tục duy trì củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; phấn đấu hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo. Tỷ lệ huy động trẻ đến trường đạt 55% trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ và 99% trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo.

- Phấn đấu 100% trẻ em mầm non đến trường được học 2 buổi/ngày;

- Duy trì 100% giáo viên mầm non đạt chuẩn trình độ chuẩn được đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục.

- Phấn đấu tỷ lệ trường mầm non dân lập, tư thục đạt 30%, số trẻ em theo học tại các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục đạt 35%.

- Phấn đấu tỷ lệ phòng học kiên cố đạt 100%; có trên 99% trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

b) Giáo dục phổ thông

- Duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở; 100% địa phương đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở mức độ 3.

- Tỷ lệ đi học đúng độ tuổi cấp tiểu học đạt 99,95%, cấp trung học cơ sở đạt 99,9%; tỷ lệ hoàn thành cấp tiểu học đúng độ tuổi đạt 100%, trung học cơ sở đạt 99,5% và hoàn thành cấp trung học phổ thông đạt 99%; tỷ lệ chuyển cấp từ tiểu học lên trung học cơ sở đạt 99,95%, từ trung học cơ sở lên trung học phổ thông và các trình độ khác đạt 99%; 100% học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày.

- Phấn đấu 100% giáo viên phổ thông đạt chuẩn trình độ chuẩn được đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục.

- Phấn đấu số cơ sở giáo dục phổ thông tư thục đạt 5% và số học sinh theo học tại các cơ sở giáo dục phổ thông tư thục đạt 5,5%.

- Phần đầu tỷ lệ phòng học kiên cố cấp tiểu học, cấp trung học cơ sở, cấp trung học phổ thông đạt 100%; có 99% trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia.

c) Giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên

- Xóa mù chữ cho 20% người lớn chưa biết chữ, trong đó xóa mù chữ cho 20% người lớn chưa biết chữ trong độ tuổi từ 15 đến 60.

- Duy trì tỷ lệ người biết chữ mức độ 2 trong độ tuổi từ 15-60 đạt 99,99%; 100% địa phương đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

- Phần đầu 100% học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông được tiếp cận dịch vụ hướng nghiệp và tư vấn nghề nghiệp chuyên nghiệp. Tỷ lệ thanh niên trong độ tuổi 15-25 học giáo dục nghề nghiệp đạt 25%. Đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho khoảng 65% lực lượng lao động. Tỷ lệ lao động có các kỹ năng công nghệ thông tin đạt 95%. Xây dựng và phát triển ít nhất 70% trường nghề đạt chuẩn quốc gia và quốc tế.

- Triển khai các mô hình học tập trên địa bàn tỉnh; 100% huyện, thành phố được công nhận danh hiệu huyện, thành phố học tập; tỉnh Thái Bình được công nhận danh hiệu tỉnh học tập và tham gia vào mạng lưới thành phố học tập toàn cầu của UNESCO.

d) Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập

Phần đầu đến năm 2030, thành lập 01 trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập; thành lập từ 02 đến 03 trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập ngoài công lập.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tổ chức phổ biến quán triệt, tuyên truyền Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị, Quyết định số 525/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 241-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

- Các sở, ngành, địa phương phối hợp chặt chẽ với tổ chức đảng và cấp ủy cùng cấp tiếp tục tổ chức nghiên cứu, quán triệt, triển khai nội dung Chỉ thị số 29-CT/TW của Bộ Chính trị, Quyết định số 525/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 241-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này trong toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và toàn xã hội.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Báo Thái Bình: Tăng cường thông tin, tuyên truyền về vai trò, nhiệm vụ, giải pháp và trách nhiệm của các cấp, các ngành, đoàn thể, nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

- Sở Giáo dục và Đào tạo: Tăng cường triển khai công tác truyền thông chính sách về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh.

2. Triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông

a) Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố:

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

- Tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo và các lĩnh vực có liên quan. Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả cơ chế, chính sách về giáo dục và đào tạo nhất là về tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức ngành Giáo dục bảo đảm cho thực hiện phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến; tăng cường chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và thực hiện đúng, đủ nhiệm vụ, quyền hạn về công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát của các sở, ngành, chính quyền địa phương, cơ quan quản lý nhà nước về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

b) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan:

- Tham mưu ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi; tiếp tục nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là bắt buộc; tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở và xóa mù chữ cho người lớn, chú trọng xóa mù chức năng (xóa mù ngoại ngữ, xóa mù tin học, xóa mù nghề); tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ những người hết tuổi lao động, người khuyết tật được học tập, được trang bị kiến thức công nghệ, năng lực, kỹ năng thiết yếu; liên thông giữa giáo dục phổ thông và giáo dục nghề nghiệp theo hướng mở, phân luồng phù hợp với năng lực của người học, đáp ứng yêu cầu mới của phát triển kinh tế - xã hội khoa học, công nghệ.

- Rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành Nghị quyết mới thay thế Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 26/6/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ học nghề chương trình chất lượng cao, học nghề thuộc danh mục nghề khuyến khích đào tạo và hỗ trợ học phí học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông cho học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp trên địa bàn tỉnh Thái Bình. Triển khai thực hiện các quy định về hỗ trợ học thường xuyên, học suốt đời cho người lao động; quy định về liên thông giữa các trình độ giáo dục nghề nghiệp theo các văn bản của cấp có thẩm quyền.

- Đến hết năm 2025, hoàn thành kế hoạch nâng chuẩn trình độ đào tạo đối với giáo viên, nhất là giáo viên tiểu học, trung học cơ sở.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các sở, ngành, đơn vị có liên quan trong phát triển nguồn nhân lực ngành Giáo dục, bảo đảm đủ biên chế, thực hiện liên thông giữa các địa phương trong tỉnh, phù hợp với nhu cầu thực tiễn, có tính đến đặc thù của ngành và có bộ phận chuyên trách từ tỉnh đến địa phương trong việc thực hiện phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành, đơn vị có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền về cơ chế, chính sách tài chính, bố trí ngân sách nhà nước của tỉnh, khuyến khích, huy động tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân, xã hội tham gia công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn, phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, phát triển giáo dục và đào tạo.

3. Đổi mới, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông

Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tổ chức thực hiện:

- Nghiên cứu, tham mưu xây dựng Đề án quy hoạch Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình trở thành phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học làm nòng cốt trong đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực giáo dục cho tỉnh.

- Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên các cấp học bảo đảm đủ số lượng, cân đối về cơ cấu, khắc phục triệt để tình trạng thừa, thiếu giáo viên mầm non, giáo viên triển khai chương trình giáo dục phổ thông. Chú trọng nội dung bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp, thực hành nghề nghiệp, rèn luyện đạo đức, nhân cách nghề nghiệp, lòng yêu ngành, yêu nghề cho nhà giáo.

- Kiểm tra, đánh giá, quản lý việc đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra và đánh giá chất lượng giáo dục; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và tăng cường thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục, trong đó chú trọng chuyển đổi số trong công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

- Hằng năm, tổ chức phát động và triển khai phong trào "Bình dân học vụ số" trong cán bộ, công chức, viên chức và toàn thể Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông phù hợp với năng lực, nguyện vọng, hoàn cảnh cụ thể của cá nhân, giúp cho người học có kiến thức về nghề nghiệp, khả năng lựa chọn nghề nghiệp; tạo điều kiện cho người trong độ tuổi lao động có thể tự tạo việc làm hoặc chuyển đổi nghề nghiệp thích ứng với những thay đổi của xã hội.

- Tiếp tục chỉ đạo đổi mới công tác quản lý, tổ chức lớp học xóa mù chữ, lớp bình dân học vụ số phù hợp với các nhóm đối tượng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên tham gia.

- Tổ chức xây dựng và khai thác có hiệu quả tài nguyên giáo dục mở, phát triển kho học liệu số dùng chung toàn ngành trên địa bàn tỉnh; khuyến khích phát triển và khai thác dữ liệu lớn áp dụng trí tuệ nhân tạo vào lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

4. Tăng cường các điều kiện bảo đảm thực hiện phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông

a) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố:

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách học bổng, trợ cấp xã hội cho người học; chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt cho người học là đối tượng được hưởng chính sách xã hội, người có công, thân nhân người có công với cách mạng, trẻ mồ côi, trẻ em không nơi nương tựa, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo, phụ nữ, trẻ em gái và những đối tượng yếu thế khác nhằm bảo đảm công bằng và bình đẳng trong cơ hội tiếp cận giáo dục có chất lượng đáp ứng nhu cầu học tập của mọi người dân.

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục mầm non nhận trẻ dưới 36 tháng tuổi vào học nhà trẻ, nhất là ở các khu kinh tế, khu công nghiệp.

- Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa gắn với quy hoạch, sắp xếp hệ thống giáo dục nghề nghiệp của tỉnh.

- Nghiên cứu tham mưu chính sách đặc thù của địa phương đối với giáo viên, người tham gia thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Triển khai thực hiện các quy định về bảo đảm quyền được tiếp cận giáo dục, đặc biệt là hoàn thành giáo dục bắt buộc và phổ cập giáo dục đối với người khuyết tật. Triển khai có hiệu quả ba phương thức giáo dục cho người khuyết tật là phương thức giáo dục hòa nhập, bán hòa nhập và chuyên biệt, trong đó đặc biệt quan tâm đến phương thức giáo dục hòa nhập.

- Nâng cao hiệu quả đầu tư; đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích, tạo điều kiện để các cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức trong và ngoài nước đầu tư xây dựng phát triển giáo dục, nhất là các cơ sở giáo dục tư thục ở những địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội phát triển, các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục tại các khu công nghiệp, khu đô thị đông dân cư thông qua cơ chế ưu đãi thuế hoặc chính sách hỗ trợ

- Tiếp tục rà soát, tham mưu sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục phù hợp với sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã, sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh.

- Tham mưu cấp có thẩm quyền kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình tiêu biểu, cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

b) Sở Tài chính:

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các sở, ngành có liên quan và các địa phương bố trí ngân sách đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa; đảm bảo đủ trường, lớp học và trang thiết bị dạy học, đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông và củng cố bền vững kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Ưu tiên bố trí ngân sách thực hiện phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với các sở; ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; cụ thể hóa các nội dung của Kế hoạch trong các chương trình, kế hoạch hằng năm của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố về việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Lồng ghép và sử dụng hiệu quả nguồn lực các chương trình, đề án để thực hiện mục tiêu đổi mới, phát triển giáo dục nghề nghiệp trong thời gian tới; đẩy mạnh triển khai thực hiện hiệu quả Chiến lược phát triển Giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2045.

- Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch, kịp thời báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện, những vấn đề vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện.

2. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ngành, địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp, lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về phát triển giáo dục, đào tạo, phổ cập giáo dục vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hằng năm của tỉnh.

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí cho các sở, ngành, đơn vị thuộc tỉnh triển khai thực hiện nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật hiện hành.

3. Các sở, ban, ngành

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch cụ thể và triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Kế hoạch này.

- Tổng hợp, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao, gửi Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 20 tháng 12 hằng năm để tổng hợp, báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

4. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn, cụ thể hóa các nội dung Kế hoạch này trong các chương trình, kế hoạch hằng năm của địa phương; tổ chức thực hiện nghiêm túc, bảo đảm tính đồng bộ, kịp thời, toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch này.

- Ưu tiên bố trí nguồn ngân sách địa phương thực hiện phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông theo thẩm quyền quy định. Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý, thực hiện lồng ghép và sử dụng hiệu quả nguồn lực các chương trình, đề án tại địa phương để thực hiện bảo đảm đủ điều kiện cơ sở vật chất và nguồn lực tài chính cho phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn.

- Trước ngày 30 tháng 12 hàng năm, tổng hợp, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch gửi Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Quyết định số 525/QĐ-TTg ngày 06/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Thái Bình. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Giáo dục và Đào tạo) để xem xét, chỉ đạo. *hieu*

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VXVN. *ay*

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



hieu
Phạm Văn Nghiêm